

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 17-5-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Bình.

Bà Trần Thị Kim Loan.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019, Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử vụ án số 22/2019/TB-XXHS ngày 09/4/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2019/HSST-QĐ ngày 19/4/2019 đối với các bị cáo:

1. Lạc Trường H, sinh ngày 11 tháng 5 năm 1999, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: A2/150 khu phố 2, phường V, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lạc Văn L, sinh năm: 1967 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1954; Gia đình bị cáo có ba anh em, bị cáo là con út trong gia đình và chưa có vợ, con; Tiền án: Không;

Tiền sự: Bị cáo có 03 tiền sự.

Ngày 03/12/2015 bị Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Cố ý gây thương tích”

Ngày 05/9/2017, bị Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Biên Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”

Ngày 14/11/2017, bị Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Biên Hòa xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/11/2017 đến ngày 07/12/2017, hiện đang chấp hành bản án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (Có mặt).

2. Trần Văn H1, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1997, tại Bình Dương; Nơi cư trú: 8/13 khu phố N, phường Th, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M, sinh năm: 1972 và bà Danh Thị Ngọc Th1, sinh năm: 1975; Gia đình bị cáo có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình và chưa có vợ, con; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/11/2017 đến ngày 07/12/2017 thì được tại ngoại (Có mặt).

Người bị hại: Ông Trần Công C, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: ấp 4, xã B, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn Mi, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: 8/13 khu phố N, phường Th, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 23/11/2017, Lạc Trường H rủ Trần Văn H1 đi trộm cắp tài sản lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu dùng cá nhân thì H1 đồng ý. H điều khiển xe mô tô biển số 61H2-4675 chở H1 đi lòng vòng tìm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực xã B, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Wave màu xanh biển số 60H5-9413 của anh Trần Công C đang dựng trước sân nhà không có người trông coi. H1 đứng ngoài cảnh giới cho H vào trong lấy trộm xe mô tô trên đem về nhà H1 cất giấu. Sau khi phát hiện bị mất xe, anh C đã đến Công an xã B trình báo sự việc.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi H1 và H đang tháo động cơ 02 xe mô tô tại nhà H thì bị Công an phường V, thành phố Biên Hòa kiểm tra hành chính lập biên bản và thu giữ tang vật chuyển Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Lạc Trường H và Trần Văn H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh biển số: 60H5-9413, số khung: WN11000000975, số máy: CT100E1037880 (đã tháo rời động cơ, không có đầu

xe). Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu xác định rõ nguồn gốc xử lý trả lại cho ông Trần Công C là chủ sở hữu.

- 01 (một) xe mô tô hiệu CITI màu đỏ (không rõ biển số) có số máy HD1P53FMH00128720, không rõ số khung (đã tháo rời động cơ, không có đầu).

- 01 (một) xe mô tô hiệu Dream màu nho biển số: 61H2-4675, số khung: FS10008002217, số máy: IP50FMG10102167.

Về xử lý tang vật:

- Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu trả lại cho ông Trần Công C 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh biển số: 60H5-9413, số khung: WN11000000975, số máy: CT100E1037880 (đã tháo rời động cơ, không có đầu xe) là chủ sở hữu.

- Đối với xe mô tô hiệu Dream màu nho biển số: 61H2-4675, số khung: FS10008002217, số máy: IP50FMG10102167, Trần Văn H1 sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh xe trên thuộc sở hữu hợp pháp của ông Trần Văn M là cha ruột của H1. Ông M đã cho Trần Văn H1 toàn quyền sử dụng và định đoạt đối với xe mô tô nêu trên. Ông M không có yêu cầu H1 trả lại và cũng không có yêu cầu gì khác.

- Đối với xe mô tô hiệu CITI màu đỏ (không rõ biển số) có số máy HD1P53FMH00128720, không rõ số khung (đã tháo rời động cơ, không có đầu). Lạc Trường H và Nguyễn Văn H1 khai trộm cắp tại ấp Nhị Hòa, xã Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã thông báo chuyển cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 78/KL-ĐGTS ngày 01/12/2017 và Công văn số 258/HĐĐG.TC-KH ngày 06/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: *Giá trị còn lại của xe mô tô biển số 60H5-9413 là 2.500.000 đồng.*

Về dân sự: Ông Trần Công C đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lạc Trường H thừa nhận việc rủ Trần Văn H1 cùng đi trộm cắp tài sản, khi đi ngang qua nhà ông Trần Công C thuộc khu vực xã B, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện trước sân nhà có 01 chiếc xe mô tô nhưng không có người trông coi. Bị cáo H1 đứng ngoài cảnh giới để H lén lút đột nhập và chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 60H5-9413, có giá trị 2.500.000 đồng rồi tẩu thoát. Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì đối với Kết luận định giá tài sản số 78/KL-ĐGTS ngày 01/12/2017 và Công văn số 258/HĐĐG.TC-KH ngày 06/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu.

Bản cáo trạng số 25/CT/VKS-HS ngày 02/3/2018 và Công văn số 80/CV-VKSVC ngày 26/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị

cáo Lạc Trường H, Trần Văn H1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lạc Trường H, Trần Văn H1 đều thừa nhận hành vi lén lút đột nhập vào nhà ông Trần Công C và chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 60H5-9413. Theo Kết luận định giá tài sản số 78/KL-ĐGTS ngày 01/12/2017 và Công văn số 258/HĐĐG.TC-KH ngày 06/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: *Giá trị còn lại của xe mô tô biển số 60H5-9413 là 2.500.000 đồng.* Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lạc Trường H, Trần Văn H1 về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Lạc Trường H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015; Tổng hợp hình phạt 07 năm 06 tháng tù theo Bản án số 121/2019/HSST ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Trần Văn H1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho ông Trần Công C xe mô tô hiệu Wave, màu xanh biển số 60H5-9413 nên đề nghị không xem xét.

Đề nghị tịch thu xung công 01 xe mô tô hiệu Dream màu nho, biển số 61H2-4675, số khung: FS 10008002217; số máy IPFMG10102167 của bị cáo Trần Văn H1 sử dụng vào việc phạm tội.

- Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lạc Trường H nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, đồng thời trong thời gian bị tạm giam bị cáo thấy ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về làm công dân tốt, có ích cho xã hội.

Bị cáo Trần Văn H1 nói lời nói sau cùng: Sau khi phạm tội bị cáo đã thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo thấy ăn năn, hối cải và đã cố gắng đi làm để làm công dân có ích. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở tài liệu chứng cứ và lời khai của người bị hại có đủ cơ sở xác định: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 23 tháng 11 năm 2017, Lạc Trường H rủ Trần Văn H1 đi kiểm xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản để lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, H1 đồng ý sử dụng xe mô tô hiệu Dream màu nho, biển số 61H2-4675 chở H đi về hướng xã B, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Khi đi ngang qua nhà ông Trần Công C, H1 và H phát hiện trước sân nhà có chiếc xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 60H5-9415 không có người trông coi. Sau đó, H1 đứng ngoài cảnh giới để H lén lút vào nhà chiếm đoạt chiếc xe nói trên. Theo Kết luận định giá tài sản số 78/KL-ĐGTS ngày 01/12/2017 và Công văn số 258/HĐĐG.TC-KH ngày 06/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: *Giá trị còn lại của xe mô tô biển số 60H5-9413 là 2.500.000 đồng*. Do đó, hành vi của các bị cáo Lạc Trường H, Trần Văn H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ. Mặc dù các bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của các bị cáo còn gây tâm lý bất an trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt thật nghiêm để cải tạo, răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lạc Trường H có 03 tiền sự cụ thể;

Ngày 03/12/2015, bị cáo Lạc Trường H bị Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi “Cố ý gây thương tích”

Ngày 05/9/2017, bị cáo Lạc Trường H bị Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Biên Hòa áp dụng biện pháp xử lý giáo dục tại xã phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 14/11/2017, bị cáo Lạc Trường H bị Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Biên Hòa xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lạc Trường H, Trần Văn H1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46, bị cáo H1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 và tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Công C đã nhận lại chiếc xe mô tô hiệu Wave, màu xanh biển số 60H5-9413 và cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô hiệu Dream màu nho, biển số 61H2-4675, số khung: FS 10008002217; số máy IPFMG10102167 do ông Trần Văn M là cha của bị cáo Trần Văn H1 đứng tên sở hữu đã cho bị cáo nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Bị cáo sử dụng xe này để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu xung công.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Lạc Trường H, Trần Văn H1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lạc Trường H, Trần Văn H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lạc Trường H **12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2018.

Tổng hợp hình phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 121/2019/HSST ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo Lạc Trường H phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là: **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2018 được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 30/11/2017 đến ngày 07/12/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H1 **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 30/11/2017 đến ngày 07/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu xung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Dream màu nho, biển số 61H2-4675, số khung: FS 10008002217; số máy IP50FMG10102167 của bị cáo Trần Văn H1 dùng vào việc phạm tội.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/03/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 48 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lạc Trường H, Trần Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lạc Trường H, Trần Văn H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại ông Trần Công C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn M vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- | | |
|--|------|
| - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; | (01) |
| - Viện kiểm sát nhân dân huyện; | (01) |
| - Cơ quan điều tra Công an huyện; | (01) |
| - Cơ quan Thi hành án hình sự huyện; | (01) |
| - Chi cục Thi hành án dân sự huyện; | (01) |
| - Bị cáo, người bị hại, người liên quan; | (02) |
| - Lưu hồ sơ, văn phòng. | (02) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đức